

Số: 1566/2022/QĐST-HNGĐ

Bình Thạnh, ngày 12 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THIÊN NH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi Ngânên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 1439/2022/TB-TLVDS ngày 13 tháng 7 năm 2022, về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Những người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Võ Ái Mi, sinh năm 1983

Ông Phạm Linh Dũng, sinh năm 1981

Cùng địa chỉ: Phường 17, quận Bình Thạnh, THIÊN NH PHỐ HỒ CHÍ MINH.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ vợ chồng:

Bà Võ Ái Mi và ông Phạm Linh Dũng tự nguyện kết hôn vào năm 2005, được UBND Phường 17, quận Bình Thạnh, THIÊN NH PHỐ HỒ CHÍ MINH cấp giấy chứng nhận kết hôn số 141, quyển 01, ngày 30/9/2005.

Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do bất đồng quan điểm, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Ông bà đã cố gắng giải hòa với nhau để tiếp tục chung sống nhưng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn và đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay.

Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông bà đã bàn bạc, thống nhất thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án công nhận.

[2] Về con chung: Bà Võ Ái Mi và ông Phạm Linh Dũng có 02 người con chung tên Phạm Ngọc Ngân Hiền, sinh ngày 14/02/2005 và Phạm Ngọc Gia Ngân, sinh ngày 25/10/2011. Ông bà thống nhất, ông Dũng là người trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Hiền và trẻ Ngân.

Nghĩa vụ cấp dưỡng việc nuôi con: Bà Võ Ái Mi và ông Phạm Linh Dũng thống nhất tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Bà Võ Ái Mi và ông Phạm Linh Dũng khai không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

[4] Về nợ chung: Bà Võ Ái Mi và ông Phạm Linh Dũng khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn giữa bà Võ Ái Mi và ông Phạm Linh Dũng là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội và những người yêu cầu đã cùng thống nhất giải quyết được toàn bộ nội dung vụ việc hôn nhân và gia đình về quan hệ vợ chồng, con chung, tài sản chung và nợ chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Bà Võ Ái Mi và ông Phạm Linh Dũng thống nhất thuận tình ly hôn;

Giấy chứng nhận kết hôn số 141, quyển 01, ngày 30/9/2005 của UBND Phường 17, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Phạm Linh Dũng và bà Võ Ái Mi hết hiệu lực kể từ ngày 12/8/2022.

- Về con chung: Bà Võ Ái Mi và ông Phạm Linh Dũng có 02 người con chung tên Phạm Ngọc Ngân Hiền, sinh ngày 14/02/2005 và Phạm Ngọc Gia Ngân, sinh ngày 25/10/2011. Ông bà thống nhất, ông Dũng là người trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Hiền và trẻ Ngân..

Bà Võ Ái Mi được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, khi cần thiết, có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng việc nuôi con.

Nghĩa vụ cấp dưỡng việc nuôi con: Bà Võ Ái Mi và ông Phạm Linh Dũng thống nhất tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Võ Ái Mi và ông Phạm Linh Dũng khai không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về nợ chung: Bà Võ Ái Mi và ông Phạm Linh Dũng khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Các bên thi Hiênnh án tại cơ quan thi Hiênnh án có thẩm quyền.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ. bà Mi, ông Dũng mỗi người chịu một nửa, nhưng được miễn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà bà Mi và ông Dũng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0050158 ngày 11/7/2022 của Chi cục thi Hiênnh án dân sự quận Bình Thạnh. Sau khi miễn trừ bà Mi và ông Dũng đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hiênnh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi Hiênnh theo quy định tại Điều 2 Luật thi Hiênnh án dân sự thì người được thi Hiênnh án dân sự, người phải thi Hiênnh án dân sự có quyền thỏa thuận thi Hiênnh án, quyền yêu cầu thi Hiênnh án, tự nguyện thi Hiênnh án hoặc bị cưỡng chế thi Hiênnh án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi Hiênnh án dân sự; thời hiệu thi Hiênnh án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi Hiênnh án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- Chi cục THA Q. Bình Thạnh;
- UBND P.17, Q. Bình Thạnh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Chu Thị Nguyệt